

Số: 530/BC-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 29 tháng 12 năm 2021

**BÁO CÁO**  
**Kết quả thực hiện công tác dân tộc năm 2021**  
**và phương hướng nhiệm vụ năm 2022**

Kính gửi: Ủy ban Dân tộc

Thực hiện Thông tư số 01/2019/TT-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban Dân tộc về việc quy định chế độ báo cáo công tác dân tộc, Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế báo cáo kết quả thực hiện công tác dân tộc năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) và miền núi trên địa bàn tỉnh như sau:

**I. TÌNH HÌNH CHUNG VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS VÀ MIỀN NÚI**

**1. Sản xuất và đời sống**

*Nông nghiệp:* Năm 2021, tình hình đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của đồng bào DTTS và miền núi tỉnh Thừa Thiên Huế. Tuy nhiên, dưới sự chỉ đạo của các cấp, các ngành, các địa phương và sự nỗ lực của bà con đồng bào DTTS, sản xuất nông nghiệp đã đạt được kết quả khả quan. Lúa nước xuống vụ bảo đảm khung thời vụ, tỷ lệ sử dụng giống xác nhận và đầu tư thâm canh khá cao nên năng suất đạt khá<sup>1</sup>; các loại cây ăn quả, công nghiệp, rừng kinh tế, cao su tiếp tục được quan tâm phát triển<sup>2</sup>. Thu nhập bình quân đầu người của vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh có chuyển biến so với năm 2020, trong đó huyện A Lưới vào khoảng 27,5 triệu đồng/người/năm; huyện Nam Đông vào khoảng 45,7 triệu đồng/người/năm. Theo kết quả điều tra sơ bộ của huyện A Lưới, tổng số hộ nghèo toàn huyện 2.049 hộ, chiếm 14,82%, có

<sup>1</sup> Tại huyện A Lưới, năng suất lúa nước đạt 59,0 tạ/ha (tăng 03 tạ/ha so với năm 2020); huyện Nam Đông đạt 55 tạ/ha (tăng 0,1 tạ/ha so với cùng kỳ năm trước).

<sup>2</sup> Tại huyện A Lưới diện tích đưa vào khai thác 680,9 ha; năng suất bình quân đạt 18,2 tạ mùi đồng/ha/năm; sản lượng đạt 1.238,5 tấn mùi đồng; tổng giá trị đạt 17.959,0 triệu đồng; Chuối hàng hóa: 337,9 ha, trong đó: diện tích trồng tập trung 84,2 ha giống chuối nuôi cấy mô (theo tiêu chuẩn VietGAP 10ha). Năng suất bình quân, đạt 280 tạ/ha; sản lượng 6.776,0 tấn; giá trị đạt 30.492,0 triệu đồng. Tại huyện Nam Đông, dự án Cam đã trồng được 30,1/45 ha, đạt 66,9% kế hoạch, dự kiến đến cuối năm sẽ trồng thêm diện tích đã đăng ký khoảng 6,37 ha; dự án Chuối đã trồng được 21,25/17 ha, đạt 125% kế hoạch; dự án Dứa đã trồng được 25,99/20 ha, đạt 130% kế hoạch, người dân vẫn tiếp tục đăng ký thêm được 26,2 ha.

4/17 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 24%; của huyện Nam Đông, tổng số hộ nghèo toàn huyện 325 hộ chiếm 4,6%, có 7/9 xã đạt chuẩn nông thôn mới chiếm 77,8%; vùng đồng bào DTTS&MN toàn tỉnh, 100% xã có điện lưới Quốc gia; 100% xã có đường ô tô đến trung tâm xã.

*Chăn nuôi:* Mặc dù thị trường tiêu thụ bị thu hẹp do ảnh hưởng của dịch Covid-19, nhưng đàn gia súc, gia cầm vẫn tăng về số lượng cũng như chất lượng và có một số mô hình đầu tư chăn nuôi hiệu quả<sup>3</sup>. Công tác phòng chống dịch được quan tâm chỉ đạo, không để dịch bệnh gia súc, gia cầm phát sinh, lây lan trên địa bàn vùng DTTS và miền núi của tỉnh<sup>4</sup>.

## 2. Văn hoá - xã hội

*Giáo dục và Đào tạo:* Hoàn thành chương trình giáo dục theo kế hoạch đã đề ra; tổ chức tổng kết năm học 2020-2021 và triển khai nhiệm vụ năm học 2021-2022 gắn với thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19, nhất là bảo đảm vệ sinh trường học, đảm bảo vật tư, trang thiết bị cho năm học mới.

UBND các huyện, thị xã đã chỉ đạo các trường thực hiện tốt công tác chiêu sinh và tuyển sinh các lớp đầu cấp; duy trì phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục THCS mức độ 2, xoá mù chữ mức độ 2. Đầu năm học 2021-2022, tỉ lệ huy động đạt và vượt so với chỉ tiêu đề ra; chất lượng giáo dục toàn diện có nhiều chuyển biến tích cực, nhất là học sinh giỏi các môn văn hoá cấp tỉnh. Đã tổ chức thành công kỳ thi tốt nghiệp trong điều kiện phòng chống dịch cho cá nhân và cộng đồng<sup>5</sup>. Trong năm học mới, tiếp tục đầu tư xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu, quy hoạch, sắp xếp lại các cơ sở giáo dục<sup>6</sup>.

*Y tế:* Cấp ủy, chính quyền, ban, ngành các cấp vùng đồng bào DTTS và miền núi, nhất là ngành y tế tập trung cho công tác phòng, chống dịch Covid-19. Thành lập kích hoạt T và Ban điều hành khu cách ly tập trung cấp huyện; tổ chức tiếp nhận, phân phối, tiêm phòng vắc xin phòng Covid-19 từ cấp tỉnh hỗ trợ cho huyện theo quy trình; tiếp tục triển khai các hoạt động nhằm phòng,

<sup>3</sup> Năm 2021, trên địa bàn huyện A Lưới, tổng đàn gia súc 23.065 con/23.000 con, đạt 100,3 % so với kế hoạch năm; huyện Nam Đông đã xây dựng mới 03 trang trại chăn nuôi lợn tập trung (tại xã Hương Xuân), có 03 mô hình chăn nuôi lợn rừng lai với quy mô 30 – 40 con/lứa (tại xã Hương Lộc) mang lại hiệu quả kinh tế cao cho người dân. Tổng đàn gia cầm đã nuôi đến nay là 330.000 con, tăng 5.250 con so với cùng kỳ, trong đó đàn gà là 300.000 con, chiếm 90,9% so với tổng đàn gia cầm.

<sup>4</sup> Ở huyện A Lưới bệnh viêm da nổi cục (VDNC) ở trâu, bò xảy ra tại 13 xã, với 177 con; Bệnh lở mồm long móng (LMLM) xảy ra trên 06 xã, với 164 trâu, bò và đã kịp thời khống chế. Ở huyện Nam Đông bệnh LMLM trâu bò có xảy ra tại xã Hương Sơn, tổng số gia súc bị mắc bệnh là 31 con/12 hộ, bệnh VDNC xuất hiện tại các xã: Hương Xuân, Hương Sơn, Thượng Nhật, Thượng Lộ, số bò mắc bệnh là 32 con/26 hộ.

<sup>5</sup> Qua thống kê, tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THPT của huyện A Lưới đạt 80,26% (tăng 6,04% so với năm học trước), huyện Nam Đông tỷ lệ tốt nghiệp THPT đạt 96,33% (tăng 1,8% so với năm trước)

<sup>6</sup> Hiện toàn huyện A Lưới đang có 32/46 trường học đạt chuẩn quốc gia, đạt tỉ lệ 70%; huyện Nam Đông có 25/28 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỉ lệ 89%.

chống dịch bệnh Covid-19 gắn với hoạt động chăm sóc sức khỏe nhân dân. Thực hiện khai báo y tế cho tất cả những người vào địa bàn huyện; tăng cường rà soát, quản lý chặt chẽ người và phương tiện từ các tỉnh, thành phố có dịch vào địa bàn, kiểm soát các đường mòn, lối mở trên tuyến biên giới. Hiện nay, trước tình hình dịch Covid-19 tại huyện A Lưới, Nam Đông đang diễn biến hết sức phức tạp, qua tầm soát phát hiện nhiều ca nghi nhiễm<sup>7</sup>. Ban chỉ đạo phòng, chống Covid -19 tỉnh đã tập trung tầm soát diện rộng, thực hiện các biện pháp phong tỏa, cách ly tạm thời đối với một số khu vực có nguy cơ cao (cấp độ 4) trên địa bàn huyện A Lưới.

*Văn hóa – Thể dục, thể thao:* Các huyện vùng DTTS và miền núi trên toàn tỉnh đã tổ chức hoạt động văn hóa, thể dục thể thao chào mừng Tết Nguyên đán, các ngày lễ lớn của đất nước như 30/4, 1/5, 2/9,.... thiết thực, đảm bảo an toàn điều kiện phòng chống dịch Covid-19. Đặc biệt là tuyên truyền tổ chức thành công bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 -2026 đúng theo quy định. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được đẩy mạnh<sup>8</sup>.

Duy trì tốt việc tiếp sóng phục vụ nhu cầu nghe - nhìn của nhân dân. Kịp thời đưa tin, phóng sự, truyền truyền các nội dung về công tác phòng, chống bệnh dịch Covid-19, phòng chống thiên tai để người dân nắm bắt thông tin một cách kịp thời, hiệu quả.

### **3. Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội**

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của các địa phương vùng DTTS và miền núi trên toàn tỉnh được đảm bảo. Cấp ủy, chính quyền các địa phương vùng đồng bào DTTS và miền núi đã chú trọng lãnh đạo ban, ngành, đoàn thể, nhất là cơ quan an ninh, lực lượng vũ trang phối hợp thực hiện tốt công tác phổ biến, tuyên truyền, vận động cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm trên địa bàn. Duy trì nghiêm các chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, trực chỉ huy, trực ban, trực phòng không, bảo đảm thông tin liên lạc luôn thông suốt, sẵn sàng huy động lực lượng xử lý các tình huống xảy ra trên địa bàn. Bảo vệ an toàn các mục tiêu trọng điểm trong các ngày diễn ra cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

---

<sup>7</sup> Tính đến 16h00 ngày 16/12/2021, trên địa bàn huyện A Lưới có 516 ca, số người được tiêm vac xin: 28.988 người; huyện Nam Đông có 75 ca, số người được tiêm vac xin: 18.384 người.

<sup>8</sup> Toàn huyện A Lưới có 12.916 hộ/13.855 hộ đã đăng ký xây dựng gia đình văn hóa, đạt 93,2%. Trong đó, có 10.905/12.916 hộ đã được xét công nhận danh hiệu Gia đình Văn hóa. Trên địa bàn huyện Nam Đông có 60/60 thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu Khu dân cư văn hóa, đạt tỷ lệ 100%; có 82/86 cơ quan, đơn vị được công nhận và giữ vững đơn vị văn hóa đạt tỷ lệ 95,3%; toàn huyện có 6.020/6.455 hộ được công nhận danh hiệu gia đình văn hóa, đạt 93,26%; có 03 xã được công nhận xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN TỘC NĂM 2021

### 1. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh về công tác dân tộc

Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cấp ủy các cấp vùng đồng bào DTTS và miền núi tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân tộc theo Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào DTTS; Kết luận số 65-KL/TW ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình mới. Ban Văn hóa - Xã hội (Hội đồng nhân dân tỉnh) tổ chức buổi làm việc với Ban Dân tộc về kết quả thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc giai đoạn 2016-2020, giải pháp thực hiện giai đoạn 2021-2025 và buổi làm việc của Lãnh đạo UBND tỉnh về kết quả thực hiện công tác dân tộc và chính sách dân tộc 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ban Dân tộc, các sở, ngành và các địa phương xây dựng Đề án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 và ban hành nhiều văn bản chỉ đạo công tác dân tộc<sup>9</sup> liên quan.

### 2. Kết quả hoạt động của cơ quan công tác dân tộc các cấp

#### a) Về tổ chức bộ máy và cán bộ

Tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác dân tộc các cấp bảo đảm theo Nghị định 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 04 năm 2014 của Chính phủ; Thông tư 07/2014/TTLT-UBDT-BNV ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Nội vụ và Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Cụ thể:

<sup>9</sup> Kế hoạch số 304/KH-UBND ngày 05/10/2021 về “Điều tra, khảo sát thực trạng và đề xuất giải pháp sinh kế bền vững cho các hộ dân bị thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt trong vùng đồng bào DTTS tỉnh Thừa Thiên Huế”; Quyết định số 104/QĐ-UBND; Quyết định số 958/QĐ-UBND ngày 28/4/2021 phê duyệt danh sách đưa ra khỏi và thay thế, bổ sung mới, điều chỉnh NCUT trong đồng bào DTTS tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2021; Quyết định số 1967/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 về kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh, giai đoạn 2021-2030 và Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ của Ban chỉ đạo; Quyết định số 150/QĐ-BCĐ ngày 08/9/2021 về thành lập Tổ giúp việc Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS &MN tỉnh, giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 167/QĐ-BCĐ ngày 15/10/2021 về ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-HX vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2030.

- Tổ chức bộ máy của cơ quan Ban Dân tộc tỉnh gồm: Văn phòng, 02 phòng chuyên môn (Chính sách Dân tộc và Thanh tra) và hiện có 14 biên chế<sup>10</sup>. Trong năm 2021, UBND tỉnh đã điều động 01 đ/c Phó Trưởng ban chuyển công tác khác và tiếp nhận, bổ nhiệm bổ sung 01 đ/c Phó Trưởng ban (đến từ Ban Dân vận Tỉnh ủy)<sup>11</sup>; 01 công chức nghỉ hưu trước thời hạn và 01 công chức thôi việc ngay theo quy định và hiện đang thực hiện quy trình để tuyển mới 01 biên chế.

- Đối với các huyện, thị xã có đồng bào DTTS: Phòng Dân tộc huyện A Lưới có 05 người (01 trưởng phòng, 01 phó trưởng phòng và 03 chuyên viên), Phòng Dân tộc huyện Nam Đông có 03 người (01 trưởng phòng, 01 phó trưởng phòng và 01 chuyên viên); huyện Phú Lộc, Phong Điền và thị xã Hương Trà phân công Văn phòng UBND tham mưu công tác dân tộc.

#### b) Về thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác dân tộc

- *Tham mưu triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021-2030*: Ban Dân tộc tỉnh đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các quyết định thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo, quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc và chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh, các địa phương vùng đồng bào DTTS&MN để xây dựng Đề án “Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng năm 2030”. Tham mưu UBND tỉnh trong việc rà soát đăng ký vốn đầu tư công quý IV năm 2021 và năm 2022, cam kết giải ngân đầu tư công năm 2022; chủ trì cùng các sở, ngành tham gia góp ý dự thảo các thông tư, hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: 2021-2025 của các bộ, ngành Trung ương.

- *Ban hành các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2021*: Kế hoạch thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng TH & HNCHT trong vùng DTTS giai đoạn 2021-2025” (giai đoạn II); kế hoạch Điều tra, khảo sát thực trạng thanh niên DTTS trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế tốt nghiệp từ Trung học phổ thông đến sau Đại học chưa có việc làm để định hướng đào tạo nghề, tìm việc làm, khởi nghiệp và xuất khẩu lao động.

<sup>10</sup> Lãnh đạo Ban: 02; Văn phòng: 06; Phòng Thanh tra, Tuyên truyền: 03; Phòng Chính sách Dân tộc: 04.

<sup>11</sup> Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã điều động 01 đ/c Phó Trưởng ban để Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm làm Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và điều động 01 đ/c Trưởng phòng của Ban Dân vận Tỉnh ủy để Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm làm Phó Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh

- Hoàn thành các báo cáo định kỳ và đột xuất: Báo cáo công tác dân tộc hằng tháng, quý, năm gửi các cơ quan liên quan; báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính, báo cáo hoạt động khoa học công nghệ, báo cáo rà soát tiêu chí xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2021-2025; báo cáo việc thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em DTTS.

- Đã tổ chức nắm tình hình trước, trong và sau Tết nguyên đán Tân Sửu - 2021; thăm Tết đối với vùng đồng bào DTTS. Triển khai công tác tặng quà Tết của Ủy ban Dân tộc, của Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam nhân dịp Tết Nguyên đán đúng đối tượng. Thường xuyên nắm bắt tình hình vùng đồng bào DTTS; thăm, tặng quà cho các hộ bị ảnh hưởng do thiên tai gây ra, tặng quà tại một số chốt Biên phòng kiểm soát dịch và những nơi bị cách ly, phong tỏa bởi Covid-19 để kịp thời động viên bà con an tâm, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, của Nhà nước.

- Tập trung nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin, tích cực triển khai các phần mềm dùng chung và phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu DTTS từng bước hiệu quả.

### **3. Kết quả thực hiện các chương trình, dự án, chính sách**

Triển khai thực hiện hoàn thành các chương trình, dự án, chính sách với tổng kinh phí được thông báo trong năm 2021 là: **1.663 triệu đồng**, cụ thể:

a) Chính sách theo Đề án hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới trong vùng đồng bào DTTS theo Quyết định số 1898/QĐ-TTg

Tổ chức 5 hội nghị/200 người tham gia; 5 hội thi/100 người tham gia. Hội nghị, hội thi tập trung vào công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về BĐG, phòng chống bạo lực gia đình, HNGĐ và các vấn đề liên quan đến giới tại vùng đồng bào DTTS. Kinh phí 150 triệu đồng, giải ngân đạt 100% kế hoạch.

b) Chính sách đối với Người có uy tín (NCUT) trong đồng bào DTTS theo Quyết định 12/2018/QĐ-TTg

Hợp đồng ủy quyền cho Phòng Dân tộc huyện A Lưới, Nam Đông tổ chức 3 hội nghị tập huấn/90 người tham gia; 01 hội thi/30 người và 01 chuyên học tập mô hình phát triển kinh tế/30 người tham gia. Ban Dân tộc phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh tổ chức 02 hội nghị tập huấn phổ biến pháp luật và chính sách dân tộc cho 80 NCUT; tổ chức 03 hội thi/30 NCUT tại huyện A Lưới và thị xã Hương Trà; cấp phát bản tin dân tộc và miền núi cho

132 người/4 quý; cấp phát Báo Dân tộc và Phát triển định kỳ theo quy định. Kinh phí 650 triệu đồng; ước đến cuối năm 2021 giải ngân đạt 100% kế hoạch.

c) Đề án Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng DTTS giai đoạn 2015-2025 theo Quyết định số 498/QĐ-TTg

Tổ chức 03 hội nghị bồi dưỡng kỹ năng tuyên truyền và phổ biến pháp luật về Hôn nhân gia đình cho 120 người thuộc địa bàn xã A Ngo, Lâm Đốt và Hồng Hạ; 04 hội nghị sinh hoạt chuyên đề về tảo hôn với hơn 400 học sinh tại trường THCS và THPT Hồng Vân, trường THCS Hương Lâm, trường THCS bán trú Long Quảng. Hợp đồng ủy quyền cho UBND xã Lâm Đốt và Hồng Hạ xây dựng câu lạc bộ “Nói không với tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống”. Tổ chức kiểm tra và phỏng vấn cán bộ xã, đại diện cặp vợ chồng tảo hôn để có cơ sở đánh giá về thực trạng TH&HNCHT trên địa vùng đồng bào DTTS của tỉnh. Kinh phí 196 triệu đồng, giải ngân đạt 100% kế hoạch.

d) Đề án phổ biến giáo dục pháp luật, tuyên truyền vận động đồng bào vùng DTTS theo Quyết định 1163/QĐ-TTg

Tổ chức 07 hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại 5 xã thuộc huyện A Lưới và 2 xã thuộc huyện Nam Đông với số lượng tham gia là 280 người. Kinh phí: 100 triệu đồng, giải ngân đạt 100% kế hoạch.

đ) Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng DTTS và miền núi giai đoạn 2019-2025 theo Quyết định 588/QĐ-TTg

Tổ chức hướng nghiệp và thu thập thông tin học sinh đang sinh sống tại các thôn, bản đặc biệt khó khăn để vận động nguồn tài trợ từ các tổ chức chính trị - xã hội, các nhà hảo tâm. Kinh phí 20 triệu đồng, giải ngân đạt 70% kế hoạch.

e) Cập nhật xây dựng cơ sở dữ liệu GIS vùng DTTS và MN năm 2021

Hoàn thành công tác đo GPS các điểm tại 2 huyện A Lưới và Nam Đông, xây dựng lớp bản đồ chuyên đề, cập nhật lên Cổng thông tin địa lý của tỉnh. Kinh phí 50 triệu đồng, giải ngân đạt 100% kế hoạch.

g) Đề án phát triển kinh tế- xã hội vùng DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2025, định hướng năm 2030

Hoàn thành kế hoạch đi kiểm tra tình hình thực tế tại các địa phương vùng DTTS và MN, tổ chức các đợt báo cáo, lấy ý kiến của các sở, ngành, địa phương liên quan. Hoàn thành dự thảo Đề án trình UBND tỉnh phê duyệt. Kinh phí 50 triệu đồng, giải ngân đạt 100% kế hoạch.

h) Kế hoạch Điều tra thực trạng thanh niên vùng DTTS và MN đã tốt nghiệp THPT đến sau Đại học trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

Tiến hành điều tra, khảo sát và hoàn thành báo cáo trình UBND tỉnh theo Kế hoạch số 122/KH-UBND, ngày 11/5/2020. Kinh phí 50 triệu đồng, giải ngân đạt 100% kế hoạch.

i) Đề án Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào DTTS phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào DTTS giai đoạn 2019 – 2025”

Hoàn thành công tác tổ chức 01 lớp/35 học viên tham gia tập huấn tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về vai trò của CNTT cho các đối tượng cán bộ, công chức, viên chức xã thuộc vùng đồng bào DTTS và MN. Kinh phí 50 triệu đồng, giải ngân đạt 100% kế hoạch.

k) Điều tra, khảo sát ứng dụng dịch vụ công của đồng bào DTTS tỉnh Thừa Thiên Huế

Đã hoàn thành công tác điều tra, khảo sát ứng dụng dịch vụ công của đồng bào DTTS tỉnh, hoàn thiện báo cáo trình UBND tỉnh theo quy định. Kinh phí 50 triệu đồng, giải ngân đạt 100% kế hoạch.

l) Bồi dưỡng kiến thức dân tộc cho cán bộ, người dân vùng DTTS và MN tỉnh Thừa Thiên Huế

Đã hoàn thành 2 lớp/60 học viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng kiến thức dân tộc năm 2021 cho các đối tượng là Bí thư hoặc phó Bí thư Đảng ủy xã, Chủ tịch hoặc phó Chủ tịch HĐND xã. Kinh phí 100 triệu đồng, giải ngân đạt 100% kế hoạch.

m) Xây dựng kết nối cơ sở dữ liệu DTTS tỉnh Thừa Thiên Huế với cơ sở dữ liệu của Ủy ban Dân tộc

Đã phối hợp với Viễn thông Thừa Thiên Huế để thực hiện việc xây dựng phần mềm kết nối, đồng bộ dữ liệu với cơ quan Trung ương trên cơ sở phần mềm Quản lý cơ sở dữ liệu vùng đồng bào DTTS tỉnh Thừa Thiên Huế. Kinh phí 197 triệu đồng, giải ngân đạt 100% kế hoạch.

n) Chính sách cấp phát ấn phẩm báo, tạp chí theo Quyết định 45/2019/QĐ-TTg

Ban Dân tộc đã tham mưu UBND tỉnh rà soát, tổng hợp, báo cáo và cung cấp danh mục tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi thực hiện chính sách gửi UBND theo quy định và ban hành văn bản hướng dẫn địa phương triển khai, thực hiện chính sách theo Quyết định số 45/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ năm 2019-2020.



## **4. Đánh giá chung**

### **4.1. Thuận lợi**

- Đảng, Quốc hội, Chính phủ quan tâm công tác dân tộc và ban hành các chủ trương, chính sách mới giai đoạn 2021-2025 để thực hiện chính sách dân tộc; các bộ, ngành Trung ương tích cực chỉ đạo, hướng dẫn để địa phương triển khai cụ thể hóa chương trình, chính sách ở cơ sở.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Dân vận Tỉnh ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh và cấp ủy các địa phương vùng đồng bào DTTS thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp tốt trong tuyên truyền, vận động và giám sát việc thực hiện công tác dân tộc ở cơ sở.

- Đội ngũ cán bộ, công chức cơ quan làm công tác dân tộc cấp tỉnh, cấp huyện đã có nhiều nỗ lực để tham mưu chính quyền các cấp triển khai thực hiện tốt chính sách dân tộc, nhất là tham mưu đánh giá toàn diện về công tác dân tộc giai đoạn 2016-2020 để làm cơ sở xây dựng Đề án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

### **4.2. Khó khăn, hạn chế**

- Một số hoạt động của chương trình, kế hoạch, đề án trong năm 2021 triển khai thực hiện chưa bảo đảm theo tiến độ đề ra do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

- Sự phối hợp giữa các ban, ngành, địa phương trong tham mưu công tác dân tộc có một số địa phương chưa kịp thời, đồng bộ.

## **III. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC DÂN TỘC TRỌNG TÂM NĂM 2022**

### **1. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm**

Chỉ đạo tổ chức công tác triển khai thực hiện Đề án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ với các nhiệm vụ trọng tâm:

- Chỉ đạo cụ thể hóa các quy định, thông tư hướng dẫn của Trung ương để triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án, nội dung của Đề án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi trên địa bàn tỉnh đã phân kỳ thực hiện trong năm 2021 và 2022;

- Tiếp tục chỉ đạo củng cố và nâng cao năng lực tổ chức bộ máy làm công tác dân tộc các cấp bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả, nhất là theo Thông tư 01/2021/TT-UBDT ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban Dân tộc về hướng

dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công tác dân tộc thuộc ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

- Chỉ đạo tiến hành Điều tra và đánh giá thực trạng văn hóa vật thể và phi vật thể của đồng bào DTTS còn gặp nhiều khó khăn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; biểu dương, tôn vinh, vinh danh gương điển hình tiên tiến trong vùng đồng bào DTTS tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2022-2025.

- Tổ chức triển khai Kế hoạch số 304/KH-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2021 về “Điều tra, khảo sát thực trạng và đề xuất giải pháp sinh kế bền vững cho các hộ dân bị thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt trong vùng đồng bào DTTS tỉnh Thừa Thiên Huế”.

- Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các chương trình, chính sách, dự án đầu tư cho vùng đồng bào DTTS và miền núi tỉnh nhà. Tham mưu tốt cho UBND tỉnh các khâu phân khai vốn, giải quyết vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch giúp đỡ các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao trên 25% và xã mới thoát nghèo ở hai huyện A Lưới, Nam Đông.

## **2. Giải pháp chủ yếu**

- Thường xuyên, kịp thời nắm bắt thông tin từ địa phương, cơ sở và phối hợp các sở, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện đạt hiệu quả Nghị quyết 88/2019/QH14, Nghị quyết 120/2020/QH14, về triển khai Đề án phát triển KT-XH vùng đồng DTTS giai đoạn 2021-2030; Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt các Chương trình mục tiêu quốc gia. Đẩy nhanh tiến độ và thực hiện kế hoạch lồng ghép các nguồn lực giúp đỡ các xã vùng đồng bào dân tộc miền núi còn có tỷ lệ hộ nghèo cao giảm tỷ lệ hộ nghèo.

- Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, địa phương đối với các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển vùng dân tộc thiểu số, đặc biệt là các nội dung liên quan đến tỉnh Thừa Thiên Huế. Vận động đồng bào DTTS tự giác, tự lực xây dựng đời sống kinh tế, văn hóa ổn định và bền đẹp, vừa kế thừa giá trị truyền thống của dân tộc mình vừa thích ứng với giá trị hiện đại, văn minh, phát triển.

- Tiếp tục giữ gìn và phát huy giá trị văn hoá bản sắc dân tộc bao gồm tiếng nói, dân ca, dân vũ, lễ hội, nhà truyền thống, nghề dệt dèng, đan lát,... Đẩy mạnh công tác nghiên cứu sưu tầm, biên soạn thành sách và mở các lớp truyền dạy để bảo tồn văn hóa cho thế hệ sau. Vận động, tuyên truyền bà con giảm dần tục thách cưới, tảo hôn...

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung đã ký kết chương trình phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và địa phương trong thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn, cùng với những nội dung liên quan khác.

- Làm tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến những biểu hiện tham nhũng, lãng phí và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực công tác dân tộc.

#### **IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:** không.

Trên đây là Báo cáo tổng kết Kết quả thực hiện công tác dân tộc năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022. Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế kính đề nghị Ủy ban Dân tộc tiếp tục quan tâm chỉ đạo để việc thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc được hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ đã đề ra./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- CVP, PCVP Hoàng Phước Nhật;
- Lưu: VT, GD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Bình**